

Số 137/QĐ-THTA

Đông Triều, ngày 18 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố, công khai số liệu quyết toán
thu chi ngân sách nhà nước năm 2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC THỦY AN

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông báo số 437/TB-PGD&ĐT ngày 13 tháng 3 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều về việc thẩm định quyết toán ngân sách năm 2023 trường Tiểu học Thủy An;

Xét đề nghị của tổ Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 của trường Tiểu học Thủy An (theo biểu chi tiết đính kèm).

Hình thức công khai:

Bảng thông báo của Nhà trường.

Công khai trên trang thông tin điện tử của nhà trường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà): Tổ trưởng tổ văn phòng, các tổ chuyên môn và các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- BGH nhà trường;
- Công đoàn trường;
- Website trường;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KT trường.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Hạnh

Đơn vị: Trường Tiểu học Thủy An

Chương: 622

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 137/QĐ-THTA ngày 18/3/2024 của trường Tiểu học Thủy An)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	-	-	0	
I	Số thu phí, lệ phí	-	-	0	
1	Lệ phí				
2	Phí				
3	Thu hoạt động sản xuất, Cung ứng dịch vụ	-	-		
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại				
1	Chi sự nghiệp				
2	Chi quản lý hành chính				
3	Chi hoạt động sản xuất, Cung ứng dịch vụ	-	-		
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	4.265.393.756	4.265.393.756	0	
I	Nguồn ngân sách trong nước	4.265.393.756	4.265.393.756	0	
1	Chi Quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	4.265.393.756	4.265.393.756	0	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.013.270.000	4.013.270.000	0	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	252.123.756	252.123.756	0	